|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**  ————————  Số: /2025/TT - BVHTTDL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Hà Nội, ngày tháng năm 2025 |

**DỰ THẢO 2**

**THÔNG TƯ**

**Quy định về kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương**

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ**sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 06/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;*

*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về tiêu chí, danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình; các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình.

**Điều 3.** **Tiêu chí xác định kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương**

1. Kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia là kênh chương trình của cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Có tôn chỉ, mục đích là thời sự, chính trị tổng hợp hoặc có tôn chỉ, mục đích, nội dung chuyên biệt, bảo đảm phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ về chính trị, an ninh, quốc phòng, dân tộc và đối ngoại của quốc gia.

b) Có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt tối thiểu 17 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 10 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 4 giờ/ngày).

2. Kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia là kênh chương trình của cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động truyền hình đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Có tôn chỉ, mục đích là thời sự, chính trị tổng hợp hoặc có tôn chỉ, mục đích, nội dung chuyên biệt, bảo đảm phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ về chính trị, an ninh, quốc phòng, dân tộc và đối ngoại của quốc gia.

b) Có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt 24 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 10 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 5 giờ/ngày).

3. Kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương là kênh chương trình của cơ quan báo chí thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có giấy phép hoạt động phát thanh đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Có tôn chỉ, mục đích là thời sự, chính trị tổng hợp, bảo đảm phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và phản ánh mọi mặt hoạt động của địa phương.

b) Có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt tối thiểu 14 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 4 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 2 giờ 30 phút/ngày).

4. Kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương là kênh chương trình của cơ quan báo chí thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có giấy phép hoạt động truyền hình đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Có tôn chỉ, mục đích là thời sự, chính trị tổng hợp, bảo đảm phục vụ yêu cầu thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và phản ánh mọi mặt hoạt động của địa phương.

b) Có thời lượng phát sóng kênh chương trình đạt tối thiểu 15 giờ/ngày; thời lượng chương trình tự sản xuất đạt tối thiểu 3 giờ/ngày (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 02 giờ/ngày).

**Điều 4. Danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương**

1. Danh mục kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

2. Danh mục kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Căn cứ yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu trong từng giai đoạn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, điều chỉnh danh mục nêu tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

**Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

1. Trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình:

a) Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá:

- Khi cung cấp các kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương tại Thông tư này trên hệ thống dịch vụ phát thanh quảng bá phải có thỏa thuận điểm nhận tín hiệu với đơn vị cung cấp nội dung, bảo đảm tính nguyên vẹn về nội dung thông tin và chất lượng kỹ thuật của kênh.

- Khi cung cấp các kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương tại Thông tư này trên hệ thống dịch vụ truyền hình quảng bá phải có thỏa thuận điểm nhận tín hiệu với đơn vị cung cấp nội dung, bảo đảm tính nguyên vẹn về nội dung thông tin và chất lượng kỹ thuật của kênh.

b) Đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền:

- Cung cấp các kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương quy định tại Thông tư này trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền theo quy định tại Nghị định số [06/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-06-2016-nd-cp-quan-ly-cung-cap-va-su-dung-dich-vu-phat-thanh-truyen-hinh-300818.aspx) ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.

- Sắp xếp vị trí ưu tiên đối với nhóm kênh thiết yếu quốc gia trên hệ thống bảng dịch vụ của doanh nghiệp để người dân dễ dàng tiếp cận các nội dung thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Trường hợp, đơn vị chỉ cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền:

+ Đối với loại hình dịch vụ cáp số, cáp tương tự, truyền hình kỹ thuật số mặt đất, truyền hình qua vệ tinh: sắp xếp nhóm kênh thiết yếu quốc gia ở vị trí từ 1 đến 10 kênh đầu tiên.

+ Đối với loại hình dịch vụ truyền hình cáp IPTV, dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet: sắp xếp nhóm kênh thiết yếu quốc gia ở trang đầu tiên của giao diện truy cập dịch vụ.

+ Đảm bảo tính nguyên vẹn nội dung và chất lượng kỹ thuật khi truyền dẫn, phát sóng và truyền tải kênh chương trình.

2. Trách nhiệm của cơ quan báo chí có kênh chương trình thuộc danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia:

a) Bảo đảm duy trì hoạt động của kênh chương trình đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Thông tư này;

b) Bảo đảm nguồn tín hiệu phát sóng kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia để các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình thu, truyền dẫn, tiếp phát và cung cấp đến người sử dụng đạt chất lượng.

c) Thực hiện thỏa thuận điểm nhận tín hiệu kênh chương trình với đơn vị cung cấp dịch vụ khi có yêu cầu bằng văn bản từ đơn vị cung cấp dịch vụ.

3. Trách nhiệm của cơ quan báo chí có kênh chương trình thuộc danh mục kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương:

a) Bảo đảm duy trì hoạt động của kênh chương trình đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 Thông tư này;

b) Bảo đảm nguồn tín hiệu phát sóng kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương để các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình thu, truyền dẫn, phát sóng và truyền tải cung cấp đến người sử dụng đạt chất lượng.

c) Thực hiện thỏa thuận điểm nhận tín hiệu kênh chương trình với đơn vị cung cấp dịch vụ để cung cấp tín hiệu khi có yêu cầu bằng văn bản từ đơn vị cung cấp dịch vụ.

4. Trách nhiệm của các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí đối với hoạt động cung cấp các kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá; dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền cung cấp trong phạm vi tỉnh, thành phố.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí đối với nội dung, hoạt động cung cấp kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá; dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền cung cấp trong phạm vi tỉnh, thành phố.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng …. năm ….

2. Thông tư số 18/2016/TT-BTTTT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về danh mục kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Các văn bản, tài liệu pháp lý đang căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTTTT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

3. Chánh Văn phòng; Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng Giám đốc, Giám đốc, Tổng Biên tập các cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng Chính phủ; - Các Phó Thủ tướng Chính phủ; - VP Trung ương và các Ban Đảng; - VP Tổng Bí thư; - VP Quốc hội và các UB của Quốc hội; - VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP; - Tòa án nhân dân TC; Viện Kiểm sát nhân dân TC; - Tỉnh ủy, thành ủy tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp); - Sở VHTT&DL, VHTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Công báo; - Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; - Bộ VHTTDL: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử; - Các cơ quan báo chí có GP hoạt động phát thanh/truyền hình;  - Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ PTTH; - Lưu: VT, Cục PTTH&TTĐT, NTT (200). | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Văn Hùng** |

**Phụ lục I: Danh mục các kênh chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2025/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2025 của*

*Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên kênh chương trình/biểu tượng** | **Tên cơ quan báo chí** | **Nội dung** |
| **I. Đối với kênh phát thanh quốc gia** | | | |
| **1** | KênhThời sự (VOV1) | Đài Tiếng nói Việt Nam | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **2** | Kênh Dân tộc (VOV4) | Đài Tiếng nói Việt Nam | Tiếng dân tộc |
| **3** | Kênh Đối ngoại quốc gia (VOV5) | Đài Tiếng nói Việt Nam | Đối ngoại |
| **II. Đối với kênh phát thanh địa phương (quy định cụ thể kênh chương trình phát thanh của 34 địa phương đáp ứng tiêu chí)** | | | |
| **1** | Kênh phát thanh Hà Nội | Báo và PTTH Hà Nội | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **2** | Kênh phát thanh Thành phố Hồ Chí Minh | Báo và PTTH Hồ Chí Minh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **3** | Kênh phát thanh Tuyên Quang | Báo và PTTH Tuyên Quang | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **4** | Kênh phát thanh Cao Bằng | Báo và PTTH Cao Bằng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **5** | Kênh phát thanh Lai Châu | Báo và PTTH Lai Châu | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **6** | Kênh phát thanh Lào Cai | Báo và PTTH Lào Cai | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **7** | Kênh phát thanh Thái Nguyên | Báo và PTTH Thái Nguyên | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **8** | Kênh phát thanh Điện Biên | Báo và PTTH Điện Biên | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **9** | Kênh phát thanh Lạng Sơn | Báo và PTTH Lạng Sơn | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **10** | Kênh phát thanh Sơn La | Báo và PTTH Sơn La | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **11** | Kênh phát thanh Phú Thọ | Báo và PTTH Phú Thọ | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **12** | Kênh phát thanh Bắc Ninh | Báo và PTTH Bắc Ninh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **13** | Kênh phát thanh Quảng Ninh | Báo và PTTH Quảng Ninh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **14** | Kênh phát thanh Hải Phòng | Báo và PTTH Hải Phòng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **15** | Kênh phát thanh Hưng Yên | Báo và PTTH Hưng Yên | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **16** | Kênh phát thanh Ninh Bình | Báo và PTTH Ninh Bình | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **17** | Kênh phát thanh Thanh Hóa | Báo và PTTH Thanh Hóa | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **18** | Kênh phát thanh Nghệ An | Báo và PTTH Nghệ An | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **19** | Kênh phát thanh Hà Tĩnh | Báo và PTTH Hà Tĩnh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **20** | Kênh phát thanh Quảng Trị | Báo và PTTH Quảng Trị | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **21** | Kênh phát thanh Huế | Báo và PTTH Huế | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **22** | Kênh phát thanh Đà Nẵng | Báo và PTTH Đà Nẵng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **23** | Kênh phát thanh Quảng Ngãi | Báo và PTTH Quảng Ngãi | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **24** | Kênh phát thanh Gia Lai | Báo và PTTH Gia Lai | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **25** | Kênh phát thanh Đắk Lắk | Báo và PTTH Đắk Lắk | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **26** | Kênh phát thanh Khánh Hòa | Báo và PTTH Khánh Hòa | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **27** | Kênh phát thanh Lâm Đồng | Báo và PTTH Lâm Đồng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **28** | Kênh phát thanh Đồng Nai | Báo và PTTH Đồng Nai | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **29** | Kênh phát thanh Tây Ninh | Báo và PTTH Tây Ninh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **30** | Kênh phát thanh Đồng Tháp | Báo và PTTH Đồng Tháp | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **31** | Kênh phát thanh An Giang | Báo và PTTH An Giang | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **32** | Kênh phát thanh Vĩnh Long | Báo và PTTH Vĩnh Long | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **33** | Kênh phát thanh Cần Thơ | Báo và PTTH Cần Thơ | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **34** | Kênh phát thanh Cà Mau | Báo và PTTH Cà Mau | Thời sự, chính trị tổng hợp |

**Phụ lục II: Danh mục các kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2025/TT-BVHTTDL ngày /12/2025 của**Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên kênh chương trình, biểu tượng** | **Tên cơ quan báo chí** | **Nội dung** |
| **I. Đối với kênh truyền hình quốc gia** | | | |
| **1** | Kênh thời sự - chính trị tổng hợp (VTV1) | Đài Truyền hình Việt Nam | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **2** | Kênh truyền hình đối ngoại quốc gia - Vietnam Today | Đài Truyền hình Việt Nam | Thông tin đối ngoại |
| **3** | Kênh truyền hình Công an nhân dân (ANTV) | Truyền hình Công an nhân dân (Bộ Công an) | Tổng hợp về an ninh, trật tự |
| **4** | Kênh truyền hình Quốc phòng Việt Nam (QPVN) | Trung tâm Phát thanh, Truyền hình Quân đội (Bộ Quốc phòng) | Tổng hợp chuyên biệt về lĩnh vực quân sự, quốc phòng |
| **II. Đối với kênh truyền hinh địa phương (quy định cụ thể kênh chương trình truyền hình của 34 địa phương đáp ứng tiêu chí)** | | | |
| **1** | Kênh truyền hình Hà Nội | Báo và PTTH Hà Nội | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **2** | Kênh truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh | Báo và PTTH Hồ Chí Minh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **3** | Kênh truyền hình Tuyên Quang | Báo và PTTH Tuyên Quang | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **4** | Kênh truyền hình Cao Bằng | Báo và PTTH Cao Bằng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **5** | Kênh truyền hình Lai Châu | Báo và PTTH Lai Châu | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **6** | Kênh truyền hình Lào Cai | Báo và PTTH Lào Cai | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **7** | Kênh truyền hình Thái Nguyên | Báo và PTTH Thái Nguyên | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **8** | Kênh truyền hình Điện Biên | Báo và PTTH Điện Biên | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **9** | Kênh truyền hình Lạng Sơn | Báo và PTTH Lạng Sơn | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **10** | Kênh truyền hình Sơn La | Báo và PTTH Sơn La | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **11** | Kênh truyền hình Phú Thọ | Báo và PTTH Phú Thọ | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **12** | Kênh truyền hình Bắc Ninh | Báo và PTTH Bắc Ninh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **13** | Kênh truyền hình Quảng Ninh | Báo và PTTH Quảng Ninh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **14** | Kênh truyền hình Hải Phòng | Báo và PTTH Hải Phòng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **15** | Kênh truyền hình Hưng Yên | Báo và PTTH Hưng Yên | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **16** | Kênh truyền hình Ninh Bình | Báo và PTTH Ninh Bình | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **17** | Kênh truyền hình Thanh Hóa | Báo và PTTH Thanh Hóa | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **18** | Kênh truyền hình Nghệ An | Báo và PTTH Nghệ An | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **19** | Kênh truyền hình Hà Tĩnh | Báo và PTTH Hà Tĩnh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **20** | Kênh truyền hình Quảng Trị | Báo và PTTH Quảng Trị | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **21** | Kênh truyền hình Huế | Báo và PTTH Huế | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **22** | Kênh truyền hình Đà Nẵng | Báo và PTTH Đà Nẵng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **23** | Kênh truyền hình Quảng Ngãi | Báo và PTTH Quảng Ngãi | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **24** | Kênh truyền hình Gia Lai | Báo và PTTH Gia Lai | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **25** | Kênh truyền hình Đắk Lắk | Báo và PTTH Đắk Lắk | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **26** | Kênh truyền hình Khánh Hòa | Báo và PTTH Khánh Hòa | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **27** | Kênh truyền hình Lâm Đồng | Báo và PTTH Lâm Đồng | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **28** | Kênh truyền hình Đồng Nai | Báo và PTTH Đồng Nai | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **29** | Kênh truyền hình Tây Ninh | Báo và PTTH Tây Ninh | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **30** | Kênh truyền hình Đồng Tháp | Báo và PTTH Đồng Tháp | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **31** | Kênh truyền hình An Giang | Báo và PTTH An Giang | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **32** | Kênh truyền hình Vĩnh Long | Báo và PTTH Vĩnh Long | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **33** | Kênh truyền hình Cần Thơ | Báo và PTTH Cần Thơ | Thời sự, chính trị tổng hợp |
| **34** | Kênh truyền hình Cà Mau | Báo và PTTH Cà Mau | Thời sự, chính trị tổng hợp |